

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 560 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017 từ nguồn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 và bổ sung giai đoạn 2014 - 2016

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2016/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội khoá XIV về dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2016 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn trái phiếu chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 và kế hoạch năm 2016 của các dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2948/BKHĐT-TH ngày 07 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Bộ Giao thông vận tải kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ và danh mục dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017 từ nguồn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 và bổ sung giai đoạn 2014 - 2016 theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ tổng số kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017, danh mục dự án quy định tại Điều 1 Quyết định này, quyết định giao Bộ Giao thông vận tải chi tiết kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017 cho từng dự án.

Điều 3. Căn cứ danh mục, mức vốn trái phiếu Chính phủ được giao tại Quyết định này và Quyết định giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017

của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải:

1. Thông báo cho các đơn vị danh mục và mức vốn trái phiếu Chính phủ bố trí cho từng dự án theo quy định tại Điều 2 Quyết định này và gửi báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm 2017.

2. Định kỳ hàng tháng, quý và cả năm gửi báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 4. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan thanh tra, kiểm toán về tính chính xác của các thông tin, số liệu và mức vốn phân bổ cho các dự án.

b) Chủ trì kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017.

c) Định kỳ hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017.

2. Bộ Tài chính định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, CN, KGVX;
- Lưu: Văn thư, KTTH (03).**40**



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục

DANH MỤC VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ NĂM 2017

(Theo Quyết định số 560/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư hoặc Quyết định điều chỉnh theo quy định tại các Quyết định giao kế hoạch TPCP các năm 2012-2016 của Thủ tướng Chính phủ			Kế hoạch vốn TPCP năm 2017
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG SỐ					16.638.035	11.350.519	6.298.832
	Các dự án sử dụng vốn dư từ các dự án mở rộng QL1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên (Theo Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 14/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ)					16.638.035	11.350.519	
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Bắc thành phố Hà Tĩnh (Km504+400 - Km509+700) và Nam thành phố Hà Tĩnh (Km514+800 - Km517+950)	Hà Tĩnh	8,79km đường phố chính thứ yếu	2016-2017	1344/QĐ-BGTVT 29/4/2016	461.981	461.981	
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình tuyến tránh quốc lộ 1 đoạn qua thị xã Quảng Trị (hạng mục cầu Thành Cổ và đường dẫn)	Quảng Trị	5,9km đường cấp 3- 2 làn xe	2016-2017	1268/QĐ-BGTVT 25/4/2016	683.679	683.679	
3	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1027 - Km1045+780, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	17,06km Cấp 3- 4 làn xe	2016-2017	982/QĐ-BGTVT 31/3/2016	760.679	760.679	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh theo quy định tại các Quyết định giao kế hoạch TPCP các năm 2012-2016 của Thủ tướng Chính phủ			Kế hoạch vốn TPCP năm 2017
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Tổng số	
4	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao đường sắt chuyên dùng của nhà máy xi măng Bỉm Sơn với Quốc lộ 1, tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	Cầu BTCT DUL	2016-2017	1319/QĐ-BGTVT 28/4/2016		208.472	208.472
5	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu vượt đường sắt tại nút giao tuyến đường Bỉm Sơn - Phố Cát - Thạch Quảng với Quốc lộ 1 và đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	Cầu BTCT DUL	2016-2017	1320/QĐ-BGTVT 28/4/2016		226.926	226.926
6	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường D4 thuộc khu kinh tế Đông Nam, tỉnh Nghệ An với Quốc lộ 1 cũ và đường sắt Bắc Nam, kết nối với Quốc lộ 1 mới tại Km 439+900, tỉnh Nghệ An	Nghệ An	Cầu BTCT DUL	2016-2017	1318/QĐ-BGTVT 28/4/2016		288.010	288.010
7	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại nút giao tuyến đường tỉnh lộ 534 với đường sắt Bắc Nam, Quốc lộ 1 và kết nối với đường tránh thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Nghệ An	Cầu BTCT, đường cáp 3-DB	2016-2017	1273/QĐ-BGTVT 26/4/2016		258.337	258.337
8	Dự án đầu tư xây dựng 01 đơn nguyên bên phải cầu Gián Khẩu tại Km255+434,8, quốc lộ 1, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình	Cầu BTCT DUL và đường dẫn	2016-2017	1346/QĐ-BGTVT 29/4/2016		247.075	247.075

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh theo quy định tại các Quyết định giao kế hoạch TPCP các năm 2012-2016 của Thủ tướng Chính phủ			Kế hoạch vốn TPCP năm 2017
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		
						Tổng số	Trong đó: vốn TPCP	
9	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Tây thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đăk Lăk	Đăk Lăk	26,06km đường cấp 4 - 2 làn xe	2016-2017	1313/QĐ-BGTVT 28/4/2016	574.958	574.958	
10	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh đô thị Pleiku, tỉnh Gia Lai	Gia Lai	30,32km đường cấp 4-2 làn xe	2016-2017	1330/QĐ-BGTVT 28/4/2016	844.583	844.583	
11	Thảm bê tông nhựa đoạn Km 116+979 - Km 121+027 để hoàn thành Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng QL14, đoạn qua thị xã Đồng Xoài (Km113+779,42 - Km122+230,26), tỉnh Bình Phước thuộc dự án đường Hồ Chí Minh	Bình Phước	4,5km thảm BTN	2016-2017	3901/QĐ-BGTVT 30/12/2009; 1345/QĐ-BGTVT 29/4/2016	276.574	130.000	
12	Đầu tư đoạn Chợ Mới - Chợ Chu thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Mới - Ngã ba Trung Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Tuyên Quang	17,42km cấp 3-MN	2016-2018	1288/QĐ-BGTVT 28/4/2016	926.478	926.478	
13	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bình Ca (bao gồm đường dẫn đầu cầu từ ngã ba Phú Thịnh đến Km124+500 quốc lộ 2) thuộc đường Hồ Chí Minh	Tuyên Quang	Cầu BTCT, đường dẫn cấp 3-MN	2016-2018	985/QĐ-BGTVT 31/3/2016			

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh theo quy định tại các Quyết định giao kế hoạch TPCP các năm 2012-2016 của Thủ tướng Chính phủ			Kế hoạch vốn TPCP năm 2017	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			
						Tổng số	Trong đó: vốn TPCP		
	- TDA1: Đầu tư xây dựng cầu Bình Ca và đường dẫn cầu từ Km4+329,7 đến đuôi mố A0 (km5+343,12) và từ đuôi mố A13 (Km5+886) đến Km8+678					358.116	358.116		
	- Đầu tư xây dựng đường dẫn hai đầu cầu Bình Ca từ Km0 - Km4+329,7 và từ Km8+678 -Km12+291,37 (Km124+500 QL2)					453.345	453.345		
14	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường Hồ Chí Minh đoạn tránh trung tâm huyện Ngân Sơn và thị trấn Nà Phặc, tỉnh Bắc Kạn	Bắc Kạn	5,57km Cấp 3-MN	2016-2018	1119/QĐ-BGTVT 12/4/2016	640.181	640.181		
15	Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hòa, thuộc các tỉnh Bình Phước, Bình Dương, Tây Ninh và Long An	Bình Phước, Tây Ninh, Long An	84km, 14/2362,7mc	2008-2016	3950/QĐ-BGTVT 17/12/2007; 1317/QĐ-BGTVT, 28/4/2016	2.030.600	430.000		

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh theo quy định tại các Quyết định giao kế hoạch TPCP các năm 2012-2016 của Thủ tướng Chính phủ			Kế hoạch vốn TPCP năm 2017	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			
						Tổng số	Trong đó: vốn VPCP		
16	Dự án đầu tư cải tạo đường Hồ Chí Minh đoạn từ đường Đinh Tiên Hoàng nối với đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột	Đăk Lăk	2,875km đường đô thị cấp 2	2016-2017	1314/QĐ-BGTVT, 28/4/2016	79.922	79.922		
17	Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Năm Căn - Đất Mũi, tỉnh Cà Mau	Cà Mau	7,5km cấp 3-ĐB	2016-2018	1178/QĐ-BGTVT 12/4/2016	3.815.342	275.000		
18	Dự án thành phần đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối giữa đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1, thuộc dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Đoan Vĩ - cửa phía Bắc và đoạn cửa phía Nam - Dốc Xây, tỉnh Ninh Bình (giai đoạn 2)	Ninh Bình	10,94km đường cấp 3-2 làn xe	2015-2017	4142/QĐ-BGTVT 31/10/2014; 1328/QĐ-BGTVT 28/4/2016	2.374.000	2.374.000		
19	Dự án đầu tư xây dựng quốc lộ 12B đoạn Tam Đệp - Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.	Ninh Bình	33,45km cấp 3-2 làn xe	2016-2018	1350/QĐ-BGTVT 29/4/2016	1.128.777	1.128.777		